



BỘ CÔNG THƯƠNG  
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 12  
2024

**Bản tin**

# PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

*Hàng tuần*



Thực hiện bởi  
**TRUNG TÂM THÔNG TIN  
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (024) 22205304

Website: [www.trav.gov.vn](http://www.trav.gov.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung

**Đỗ Thị Sa**

*Phó Giám đốc*

*Trung tâm thông tin và Cảnh báo*

**Nhóm Thực hiện:**

CIEW

**Thiết kế:**

Nguyễn Mạnh Hùng

E-mail: [ciew@moit.gov.vn](mailto:ciew@moit.gov.vn)

**Bản quyền của TRAV**

# NỘI DUNG CHÍNH

## TIN PVTM TRONG NƯỚC

- ◆ Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc

## TIN PVTM NƯỚC NGOÀI

- ◆ Trung Quốc gia hạn thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép không gỉ nhập khẩu
- ◆ Mê-hi-cô điều tra chống bán phá giá và tăng thuế đối với sản phẩm giày dép nhập khẩu từ Trung Quốc
- ◆ Hoa Kỳ phê chuẩn việc tăng thuế nhập khẩu với hàng hóa từ Trung Quốc
- ◆ Thái Lan xem xét áp mở rộng biện pháp chống bán phá giá đối với thép cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc
- ◆ Hoa Kỳ khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với gạch men nhập khẩu từ Ấn Độ

## THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tổng quan tình hình nhập khẩu gỗ dán sử dụng nguyên liệu gỗ cứng (mã HS 4412) vào thị trường Hoa Kỳ

## Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc

**N**gày 19 tháng 4 năm 2024, Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) tiếp nhận Hồ sơ của các công ty là đại diện cho ngành sản xuất trong nước (Bên yêu cầu), yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, Cơ quan điều tra xác nhận Hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ theo quy định của pháp luật về phòng vệ thương mại.

Các bước tiếp theo:

Trong thời hạn 45 ngày, tính từ ngày xác nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; Cơ quan điều tra sẽ thẩm định hồ sơ để trình Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét tiến hành điều tra hoặc không tiến hành điều tra vụ việc.

Nội dung thẩm định Hồ sơ bao gồm:

(i) Xác định tư cách đại diện hợp pháp của ngành sản xuất trong nước của tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương;

(ii) Xác định chứng cứ về việc bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước hoặc ngăn cản đáng kể sự hình thành ngành sản xuất trong nước.

Để phục vụ công tác thẩm định, cũng như đảm bảo quyền và lợi ích

hợp pháp của doanh nghiệp, Cơ quan điều tra đề nghị các doanh nghiệp trong nước sản xuất/kinh doanh hàng hóa tương tự nêu trên cung cấp các thông tin sau:

- Thông tin về doanh nghiệp;
- Công suất thiết kế và sản lượng của sản phẩm thép mạ trong từ năm 2019 đến năm 2023;
- Ý kiến của công ty về vụ việc (đồng ý, phản đối, không có ý kiến);
- Bất kỳ tài liệu/chứng cứ nào khác mà công ty cho rằng liên quan đến vụ việc.

Thời hạn cung cấp các thông tin nêu trên là ngày 20 tháng 5 năm 2024.

Mọi thông tin đề nghị gửi về:

Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Cục Phòng vệ thương mại - 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Cán bộ phụ trách: Lê Thị Kim Phụng

Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ: 112)

Email: [phungltk@moit.gov.vn](mailto:phungltk@moit.gov.vn)



## Trung Quốc gia hạn thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép không gỉ nhập khẩu

**B**ộ Thương mại Trung Quốc quyết định tiếp tục gia hạn thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm thép không gỉ nhập khẩu từ EU, Vương quốc Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc và In-đô-nê-xi-a.

Trước đó, Trung Quốc đã áp thuế đối với các sản phẩm phôi thép, thép tấm và thép cuộn không gỉ có nguồn gốc từ EU, Nhật Bản, Hàn Quốc và In-đô-nê-xi-a với mức thuế lần lượt là 43%, 29%, 103,1% và 20,2%. Đối với Vương quốc Anh sau khi rời khỏi EU, sản phẩm của quốc gia này sẽ phải chịu mức thuế tương tự như các sản phẩm của EU.

Đối với một số công ty cụ thể, Trung Quốc áp mức thuế lần lượt là 18,1% và 23,1% đối với công ty Nippon Yakin Kogyo của Nhật Bản và Posco Steel của Hàn Quốc lần lượt là 18,1% và 23,1%. Công ty Guang Ching Nickel and



Stainless Steel Industry của In-đô-nê-xi-a được miễn thuế.

Trung Quốc lần đầu áp thuế chống bán phá giá đối với các sản phẩm thép của EU, Nhật Bản, Hàn Quốc và In-đô-nê-xi-a vào tháng 7 năm 2019, và mức thuế này dự kiến sẽ hết hạn vào tháng 7 năm 2024. Tháng 11 năm 2023, Trung Quốc đã tiến hành rà soát để xem xét việc gia hạn biện pháp của mình theo các quy định của của Tổ chức Thương mại Thế giới.

Quý I năm 2024, Trung Quốc đã nhập khẩu 310,23 nghìn tấn thép không gỉ thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá, tăng 128% so với cùng kỳ năm ngoái. Kim ngạch nhập khẩu của Trung Quốc chủ yếu đến từ In-đô-nê-xi-a, với lượng nhập khẩu đạt 97,6 nghìn tấn, cao gấp đôi so với thời điểm quý I năm 2023.

Trong năm 2023, sản lượng thép không gỉ của Trung Quốc đã tăng 12,6% so với năm 2022, đạt 36 triệu tấn. Cũng trong năm 2023, lượng xuất khẩu các sản phẩm này ước đạt 4,14 triệu tấn, trong khi năm 2022 con số này là 4,55 triệu tấn. Lượng nhập khẩu thép không gỉ của Trung Quốc năm 2023 đạt 2,07 triệu tấn, trong khi năm 2022 là 3,28 triệu tấn. Công suất sản xuất thép không gỉ hàng năm của Trung Quốc lên đến 50 triệu tấn và tỷ lệ huy động công suất vào khoảng 70%.

## Mê-hi-cô điều tra chống bán phá giá và tăng thuế đối với sản phẩm giày dép nhập khẩu từ Trung Quốc

**N**gày 26/4/2024, Chính phủ Mê-hi-cô khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm giày dép nhập khẩu từ Trung Quốc. Các sản phẩm bị điều tra chống bán phá giá bao gồm một số loại bột, dép, giày tennis và giày dép khác, thuộc các mã HS 6402.91.06, 6402.99.19, 6402.99.20, 6404.11.17, 6404.19.02, 6404.19.08, và 6404.19.99 (Các sản phẩm được phân loại theo Biểu thuế quan hài hòa của Mê-xi-cô).

Thông thường, các vụ việc điều tra phòng vệ thương mại sẽ được khởi xướng sau khi có đơn yêu cầu từ ngành công nghiệp trong nước. Tuy nhiên, đối với vụ việc này, Bộ Kinh tế Mê-hi-cô đã tự khởi xướng điều tra. Điều này cho thấy, Chính phủ Mê-hi-cô rất quan tâm đến các công ty sản xuất giày dép trong nước.

Thời hạn để các bên liên quan trả lời bản



câu hỏi điều tra của Bộ Kinh tế Mê-hi-cô là ngày 6 tháng 6 năm 2024. Nếu bên liên quan không đáp ứng được thời hạn này, họ sẽ không được phép tham gia trong các hoạt động tiếp theo của tiến trình điều tra.

Khoảng tháng 10 hoặc tháng 11 năm 2024, Chính phủ Mê-hi-cô có thể cân nhắc đưa ra quyết định áp thuế chống bán phá giá sơ bộ đối với giày dép nhập khẩu từ Trung Quốc trên cơ sở kết quả điều tra nhằm khắc phục thiệt hại mà

Chính phủ Mê-hi-cô cho rằng hàng hoá nhập khẩu đã gây ra đối với các nhà sản xuất trong nước.

Mức thuế chống bán phá giá này sẽ cộng thêm vào mức thuế nhập khẩu 35% mà Mê-hi-cô đơn phương áp dụng kể từ ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với nhập khẩu từ các quốc gia chưa có hiệp định thương mại tự do với Mê-hi-cô, trong đó có Trung Quốc. Mức thuế nhập khẩu 35% sẽ có hiệu lực trong hai năm.

## Hoa Kỳ phê chuẩn việc tăng thuế nhập khẩu với hàng hóa từ Trung Quốc

**T**rên cơ sở rà soát các biện pháp thuế quan từ chính quyền tiền nhiệm sau 4 năm áp dụng, USTR đã đề nghị và được TT. Biden phê chuẩn việc tăng thuế nhập khẩu với hàng hóa từ Trung Quốc. Theo tính toán, tổng kim ngạch hàng hóa của Trung Quốc bị nâng thuế là 18 tỷ USD.

Theo chính quyền TT. Biden, kế hoạch nâng thuế nhập khẩu này nhằm tạo điều kiện triển khai các chương trình đầu tư tại Mỹ, hỗ trợ thực thi Đạo luật CHIPS, Đạo luật Giảm lạm phát, vốn đã có thể thực hiện một cách hiệu quả nếu không có hành vi cạnh tranh không lành mạnh từ chính sách kinh tế phi thị trường của Trung Quốc.

Mặt hàng bị nâng thuế nhập khẩu, theo chính quyền TT. Biden là những lĩnh vực tối quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển của nền kinh tế, an ninh quốc gia của Mỹ bao gồm: bán dẫn, nhôm thép, cơ sở hạ tầng cảng biển, pin, pin năng lượng mặt trời, sản phẩm y tế, chất hiếm, xe điện.

### Một số mặt hàng cụ thể

#### 1. Nhôm, thép:

Đây là mặt hàng đầu tiên bị nâng thuế nhập khẩu từ chính quyền

tiền nhiệm với lý do ảnh hưởng an ninh quốc gia theo Mục 232 - Đạo luật thương mại mở rộng.

Theo kế hoạch mới công bố, trên cơ sở Mục 301 - Đạo luật thương mại mở rộng, thuế nhập khẩu sẽ được nâng từ 7,5% lên 25% trong năm 2024. Mỹ cho rằng, thép là sản phẩm rất quan trọng đối với nền kinh tế và các công ty Mỹ đang dẫn đầu trong việc sử dụng thép sạch (clean steel). Bên cạnh đó, chính quyền đã công bố khoản hỗ trợ 6 tỷ USD cho 33 dự án sản xuất nhôm, thép sạch theo Đạo luật Giảm lạm phát. Việc nâng thuế nhôm, thép lên 25% nhằm đối phó với sự cạnh tranh không công bằng từ dư thừa công suất do hành vi phi thị trường của Trung Quốc.

#### 2. Bán dẫn:

Theo kế hoạch, mức thuế nhập khẩu đối với sản phẩm bán dẫn sẽ tăng từ 25% lên 50% trong năm 2025. Hiện nay, trên cơ sở triển khai Đạo luật CHIPS, chính quyền đang hỗ trợ 53 tỷ USD đầu tư vào ngành sản xuất bán dẫn (R&D; nâng cao công suất, đào tạo nhân lực).

Việc hỗ trợ này sẽ giúp chống lại tình trạng ngừng đầu tư và chuyển sản xuất ra nước ngoài khiến khả năng sản xuất chất bán dẫn trong nước của Mỹ bị suy giảm. Bên cạnh đó, Đạo luật

CHIPS cũng tài trợ 39 tỷ USD khuyến khích xây dựng, hiện đại hóa và mở rộng các cơ sở chế tạo sản xuất chất bán dẫn cũng như khoản tín dụng thuế đầu tư 25% cho các công ty bán dẫn. Việc tăng thuế nhập khẩu đối với chất bán dẫn là bước khởi đầu quan trọng nhằm thúc đẩy tính bền vững của các khoản đầu tư này.

### 3. Phương tiện chạy bằng điện (EV):

Thuế nhập khẩu các phương tiện xe điện từ Trung Quốc sẽ bị nâng từ 25% lên mức 100% trong năm 2024. Theo báo cáo, các khoản trợ cấp và hoạt động phi thị trường, đã khiến xuất khẩu xe điện của Trung Quốc đã tăng 70% trong giai đoạn 2022-2023 gây thiệt hại cho hoạt động đầu tư sản xuất của Mỹ đối với mặt hàng này.

### 4. Pin, linh kiện và bộ phận của Pin, chất quan trọng:

Theo kế hoạch, thuế suất đối với pin lithium-ion EV sẽ tăng từ 7,5% lên 25% vào năm 2024, trong khi thuế suất đối với pin lithium-ion không phải EV sẽ tăng từ 7,5% lên 25% vào năm 2026. Thuế suất đối với các bộ phận pin sẽ tăng từ 7,5% lên 25% vào năm 2024.

Thuế suất đối với than chì tự nhiên và nam châm vĩnh cửu sẽ tăng từ 0% lên 25% vào năm 2026. Thuế suất đối với một số khoáng sản quan trọng khác sẽ tăng từ 0% lên 25% vào năm

2024.

Hiện nay, Trung Quốc đang kiểm soát hơn 80% một số phân khúc nhất định của chuỗi cung ứng pin EV, đặc biệt là khâu thượng nguồn như khai thác, chế biến và tinh chế khoáng sản quan trọng. Việc tập trung năng lực khai thác và tinh chế khoáng sản quan trọng ở Trung Quốc khiến chuỗi cung ứng của Mỹ dễ bị tổn thương cũng như các mục tiêu về an ninh quốc gia và năng lượng sạch của Mỹ gặp rủi ro.

Để xử lý vấn đề này và tăng khả năng phục hồi toàn cầu trong các chuỗi cung ứng này, chính quyền TT. Biden đã ban hành nhiều chính sách nhằm thu hút đầu tư trên khắp nước Mỹ tập trung vào chuỗi cung ứng pin, xây dựng đủ cơ sở công nghiệp trong nước. Thông qua Luật Cơ sở hạ tầng lưỡng đảng, Đạo luật Sản xuất Quốc phòng và Đạo luật Giảm lạm phát, Chính quyền Biden-Harris đã đầu tư gần 20 tỷ USD vào các khoản tài trợ và cho vay để mở rộng năng lực sản xuất trong nước đối với pin và vật liệu pin tiên tiến. Đạo luật Giảm lạm phát cũng bao gồm các khoản tín dụng thuế sản xuất để khuyến khích đầu tư vào sản xuất pin và vật liệu pin ở Mỹ.

### 5. Tế bào quang điện:

Thuế suất đối với tế bào quang điện (có hoặc không được lắp ráp thành mô-đun) sẽ tăng từ 25% lên 50% vào năm 2024.



Việc tăng thuế nói trên, theo thông báo, sẽ bảo vệ ngành sản xuất Mỹ khỏi tình trạng dư thừa công suất do chính sách của Trung Quốc gây ra khiến giá cả giảm và cản trở sự phát triển công suất năng lượng mặt trời bên ngoài Trung Quốc. Theo đánh giá của Mỹ, Trung Quốc đã sử dụng các biện pháp không công bằng để thống trị tới 80% đến 90% một số bộ phận nhất định trong chuỗi cung ứng năng lượng mặt trời toàn cầu và đang cố gắng duy trì hiện trạng này. Các chính sách và hoạt động phi thị trường của Trung Quốc với các tấm pin và mô-đun năng lượng mặt trời với giá rẻ giả tạo, làm suy yếu hoạt động đầu tư vào sản xuất năng lượng mặt trời bên ngoài Trung Quốc.

#### 6. Cầu trục cảng biển (STS):

Thuế suất đối với sản phẩm này sẽ tăng từ 0% lên 25% vào năm 2024. Theo đánh giá, mức thuế 25% đối với cầu trục cảng biển tới bờ sẽ giúp bảo vệ các nhà sản xuất Mỹ khỏi các hoạt động thương mại không công bằng của Trung Quốc. Cầu trục cảng là một phần cơ sở hạ tầng thiết yếu cho phép di chuyển và luân chuyển liên tục các hàng hóa quan trọng đến, đi và trong Hoa Kỳ, đồng thời chính quyền đang thực hiện hành động để giảm thiểu rủi ro có thể làm gián đoạn chuỗi cung ứng của Mỹ. Việc nâng thuế này cũng được xây dựng dựa trên kế hoạch đang thu hút đầu tư vào cơ sở hạ tầng cảng thông qua Chương trình nghị sự đầu tư vào Mỹ của chính quyền hiện nay.

#### 7. Sản phẩm y tế:

Thuế suất đối với mặt hàng ống tiêm và kim tiêm sẽ tăng từ 0% lên 50% vào năm 2024.

Đối với một số thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE), bao gồm một số mặt nạ phòng độc và khẩu trang, thuế suất sẽ tăng từ 0–7,5% lên 25% vào năm 2024.

Thuế đối với găng tay y tế và phẫu thuật cao su sẽ tăng từ 7,5% lên 25% vào năm 2026.

Việc tăng thuế suất này sẽ giúp hỗ trợ và duy trì cơ sở công nghiệp trong nước vững chắc về vật tư y tế cần thiết cho việc ứng phó với đại dịch COVID-19 và tiếp tục được sử dụng hàng ngày tại mọi bệnh viện trên cả nước để cung cấp dịch vụ chăm sóc thiết yếu. Các doanh nghiệp Mỹ hiện đang phải vật lộn để cạnh tranh với các nguồn cung cấp do Trung Quốc sản xuất với giá rẻ được bán tràn lan trên thị trường.



## Thái Lan xem xét áp mở rộng biện pháp chống bán phá giá đối với thép cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc

**B**ộ Thương mại Thái Lan dự kiến sẽ kết thúc cuộc điều tra chống lẩn tránh vào tháng 6 năm 2024 và có thể sẽ mở rộng biện pháp chống bán phá giá đang áp dụng đối với thép cuộn cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc trong bối cảnh kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc sang các nước Đông Nam Á tăng mạnh khiến các nhà máy sản xuất thép nội địa lao đao vì dư thừa công suất và hiệu suất sử dụng thấp.

Cuộc điều tra chống lẩn tránh được Cục Ngoại thương, Bộ Thương mại Thái Lan tiến hành sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu của các công ty Sahaviriya Steel, G Steel và GJ Steel, những nhà sản xuất thép cuộn cán nóng lớn nhất tại Thái Lan. Sản phẩm này được sử dụng trong các ngành công nghiệp ô tô, thiết bị phụ tùng, cầu đường và đường ống.

Các nhà sản xuất nội địa của Thái Lan đã



đề nghị Cục Ngoại thương áp dụng các biện pháp chống lẩn tránh đối với 17 nhà sản xuất thép của Trung Quốc vì cho rằng Trung Quốc đã lẩn tránh thuế chống bán phá giá hiện hành bằng cách tiến hành thay đổi không đáng kể sản phẩm của họ. Cục Ngoại thương Thái Lan cho

biết cơ quan điều tra đã tìm thấy bằng chứng về hành vi thay đổi sản phẩm và bán phá giá của các nhà sản xuất thép Trung Quốc hợp tác với cơ quan điều tra.

Đông Nam Á - thị trường xuất khẩu thép hàng đầu của Trung Quốc, hiện nay đang

phải đối mặt với nguồn cung dư thừa trong bối cảnh khi các lĩnh vực bất động sản, cơ sở hạ tầng và sản xuất của Trung Quốc trì trệ. Sản lượng thép thô của Trung Quốc năm 2023 vẫn ở mức tương đương năm 2022, mặc dù mức tiêu thụ giảm 3,5% so với năm trước dẫn đến xuất khẩu tăng 39%.

Trong khi đó, nhập khẩu thép của Thái Lan đang tăng mạnh, lên mức tương đương 63% lượng cung thép năm 2023, so với mức 58% của năm 2014. Tương ứng trong giai đoạn đó, sản lượng thép nội địa giảm từ mức chiếm 42% tổng lượng cung xuống còn 37% tổng lượng cung. Thái Lan đã tiêu thụ tổng cộng 16 triệu tấn thép vào năm 2023. Tỷ lệ huy động công suất của các nhà máy thép tại Thái Lan chỉ ở mức 30%, thấp hơn mức trung bình 58% của Đông Nam Á và mức trung bình toàn cầu là 77%.

Hợp kim được các nhà sản xuất Trung Quốc trộn vào sản phẩm thép để tránh các biện pháp chống bán phá giá gây ra



vấn đề về kiểm soát chất lượng đối với các nhà sản xuất thép Thái Lan, những người dựa vào nguyên liệu từ sắt phế thay vì từ quặng sắt.

Với nguồn cung dồi dào, các nhà sản xuất Trung Quốc chào cho người mua Thái Lan mức giá rẻ hơn so với giá của các nhà sản xuất thép nội địa. Năm 2023, giá thép mạ từ Trung Quốc thấp hơn 39% so với sản phẩm của Thái Lan. Thép

cuộn Trung Quốc được bán giảm giá 16%.

Ngay cả khi không có hàng nhập khẩu từ Trung Quốc, tình trạng dư thừa thép vẫn xuất hiện ở các nền kinh tế mới nổi ở Đông Nam Á. Các nhà máy ở Thái Lan, Việt Nam, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Xing-ga-po và Phi-líp-pin sẽ có thể sản xuất ít nhất 147 triệu tấn thép vào năm 2026, tăng từ mức 75,3 triệu tấn năm 2021.

## Hoa Kỳ khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với gạch men nhập khẩu từ Ấn Độ

**N**gày 10 tháng 5 năm 2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ra thông báo về việc khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với gạch men nhập khẩu từ Ấn Độ.

Nguyên đơn cáo buộc biên độ phá giá đối với các nhà sản xuất gạch men Ấn Độ từ 328,14% đến 489,36%; biên độ trợ cấp trên mức tối thiểu (không thấp hơn 2% đối với các nước đang phát triển).

Dưới đây là lượng và giá trị nhập khẩu gạch men (Gồm các mã HS: 6907.21.1005, 6907.21.1011, 6907.21.1051, 6907.21.2000, 6907.21.3000, 6907.21.4000, 6907.21.9011, 6907.21.9051, 6907.22.1005, 6907.22.1011, 6907.22.1051, 6907.22.2000, 6907.22.3000, 6907.22.4000, 6907.22.9011, 6907.22.9051, 6907.23.100x5, 6907.23.1011, 6907.23.1051, 6907.23.2000, 6907.23.3000, 6907.23.4000, 6907.23.9011, 6907.23.9051, 6907.30.1005, 6907.30.1011, 6907.30.1051, 6907.30.2000, 6907.30.3000, 6907.30.4000, 6907.30.9011, 6907.30.9051, 6907.40.1005, 6907.40.1011, 6907.40.1051, 6907.40.2000, 6907.40.3000, 6907.40.4000, 6907.40.9011, 6907.40.9051, 6905.10.0000) từ Ấn Độ sang Hoa Kỳ giai đoạn 2021 – 2023:

Ấn Độ	2021	2022	2023
Khối lượng (m2)	19.812.890	25.712.181	36.622.409
Giá trị (USD)	114.171.600	145.218.718	184.501.499

Theo kế hoạch, các mốc điều tra dự kiến của DOC và Ủy ban Thương mại quốc tế Hoa Kỳ (USITC) cụ thể như sau:

- Ngày 19 tháng 4 năm 2024: Nguyên đơn nộp hồ sơ yêu cầu điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp.
- Ngày 9 tháng 5 năm 2024: DOC khởi xướng điều tra pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp.
- Ngày 3 tháng 6 năm 2024: USITC công bố kết luận sơ bộ về thiệt hại (Nếu USITC đưa ra quyết định sơ bộ là không có thiệt hại thì (các) cuộc điều tra chống bán phá giá/chống trợ cấp sẽ bị chấm dứt.)
- Ngày 15 tháng 7 năm 2024: DOC công bố kết luận sơ bộ về trợ cấp.



- Ngày 26 tháng 9 năm 2024: DOC công bố kết luận sơ bộ về bán phá giá.
- Ngày 30 tháng 9 năm 2024: DOC công bố kết luận cuối cùng trợ cấp.
- Ngày 14 tháng 11 năm 2024: USITC công bố kết luận cuối cùng về thiệt hại trong cuộc điều tra chống trợ cấp
- Ngày 21 tháng 11 năm 2024: DOC ban hành lệnh áp thuế chống trợ cấp.
- Ngày 10 tháng 12 năm 2024: USDOC đưa ra kết luận cuối cùng về bán phá giá.
- Ngày 24 tháng 1 năm 2025: USITC đưa ra kết luận cuối cùng về về thiệt hại trong cuộc điều tra chống bán phá giá.
- Ngày 31 tháng 1 năm 2025: USDOC ban hành lệnh áp thuế chống bán phá giá.





## Tổng quan tình hình nhập khẩu gỗ dán sử dụng nguyên liệu gỗ cứng (mã HS 4412) vào thị trường Hoa Kỳ

Nhận định thị trường xuất khẩu mặt hàng gỗ và lâm sản trong năm 2023, các chuyên gia cho rằng mức độ ổn định tại ba thị trường Đông Á quan trọng của ngành gỗ Việt Nam, bao gồm: Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc cao hơn nhiều so với các thị trường Mỹ và châu Âu. Tuy nhiên, các mặt hàng xuất khẩu sang ba thị trường Đông Á tương đối hẹp, chỉ dừng lại ở các mặt hàng như dăm gỗ, viên nén, gỗ dán và một số mặt hàng khác. Trong khi đó, thị trường trọng điểm cho xuất khẩu đồ gỗ, đặc biệt là đồ gỗ nội thất lại là Mỹ và EU.

Lạm phát tại Hoa Kỳ và EU vẫn ở mức cao, thị trường bất động sản cũng đang ở giai đoạn trầm lắng là những nguyên nhân chính khiến cho xuất khẩu đồ gỗ, nhất là đồ gỗ nội thất của Việt Nam, sang hai thị trường trọng điểm này sẽ khó phục hồi trở lại sớm trong thời gian tới. Tới thời điểm hiện tại, ngành bất động sản chưa có tín hiệu cải thiện. Theo đó, dự kiến trong ngắn hạn kim ngạch xuất khẩu đồ nội thất vẫn sẽ tiếp tục giảm.

Hiện Mỹ là thị trường nhập khẩu đồ nội thất lớn nhất của Việt Nam (chiếm khoảng 65% tổng giá trị xuất khẩu gỗ, lâm sản). Năm 2021, Mỹ nhập khẩu khoảng 9 tỉ USD sản phẩm gỗ, nội thất từ Việt Nam. Trong đó, riêng gỗ dán từ Việt Nam đạt khoảng

522 triệu USD. Với thị trường Mỹ, các chuyên gia cho hay nhu cầu nhập khẩu và lượng hàng tồn kho giai đoạn cuối năm của Mỹ vẫn chưa được cải thiện, nhiều hợp đồng lớn đối tác chỉ thanh toán sau khi giao hàng đầy đủ. Bên cạnh đó, việc Hoa Kỳ áp dụng các biện pháp phụng vệ thương mại; suy thoái kinh tế tại các thị trường xuất khẩu chủ lực khiến ngành gỗ dán Việt Nam đối diện với khó khăn kép, kéo dài từ cuối quý 3/2022 sang đến đầu năm 2023 và vẫn tiếp tục cho đến cuối năm 2023.

### 1. Nhập khẩu gỗ dán sử dụng nguyên liệu gỗ cứng mã HS 4412 vào Hoa Kỳ từ các nước trên thế giới và từ Việt Nam

#### 2.1. Tình hình chung về nhập khẩu nhóm hàng mã HS 4412 từ các nước trên thế giới vào Hoa Kỳ

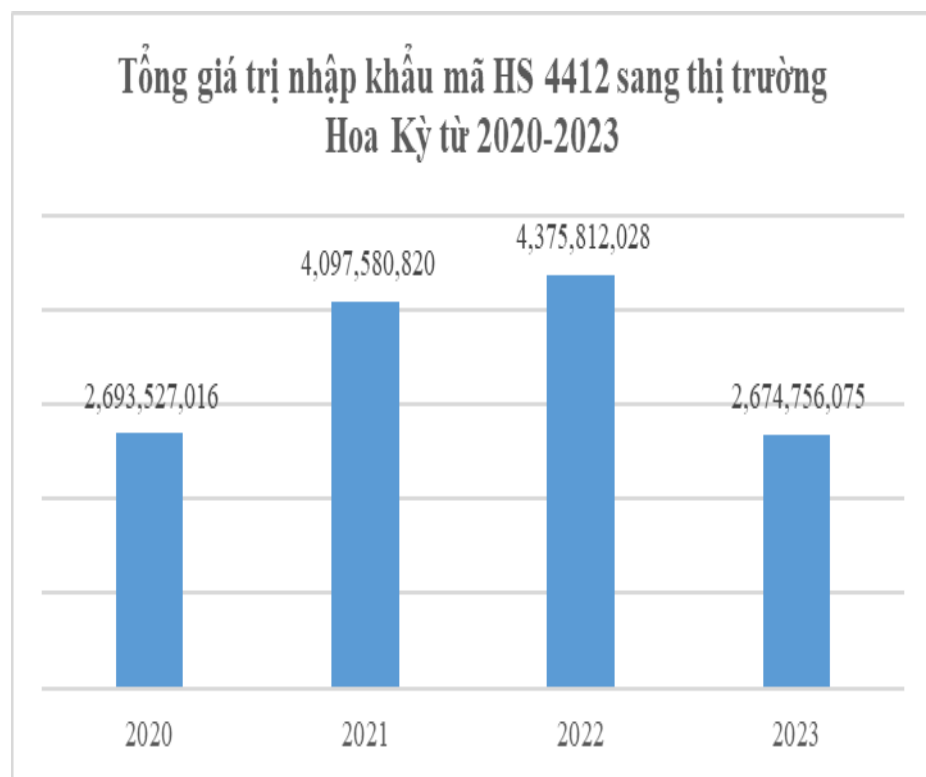
Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, năm 2023, trị giá xuất khẩu đồ gỗ chỉ đạt 1,87 tỷ USD, giảm 38,5% so với cùng kỳ năm 2022. Tỷ trọng mặt hàng đồ gỗ nội thất chiếm 56,5% tổng trị giá xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ, giảm 11,5% so với cùng kỳ năm 2022.

Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Ma-lai-xi-a và Nhật Bản là các thị trường chính tiêu thụ gỗ dán của Việt Nam năm 2022. Theo Hiệp hội Gỗ

và Lâm sản Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ dán của Việt Nam trong năm 2022 đạt 1,1 tỷ USD, giảm 8,3% so với năm 2021.

**Biểu đồ 1: Tổng giá trị nhập khẩu mã HS 4412 sang thị trường Hoa Kỳ từ 2020-2023**

Đvt: USD



Số liệu từ IHS Markit

Tại thị trường Hoa Kỳ, năm 2023 cho thấy sự sụt giảm tương đối mạnh về tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng gỗ dán. Theo số liệu từ IHS Markit, tổng kim ngạch nhập khẩu gỗ dán của Hoa Kỳ năm 2023 giảm tới hơn 63% so với năm 2022, chỉ đạt 2,67 tỷ USD, thấp hơn cả so với năm 2020.

**Bảng 2: Các nguồn cung ứng chính mã HS 4412 vào thị trường Hoa Kỳ năm 2022 & 2023**

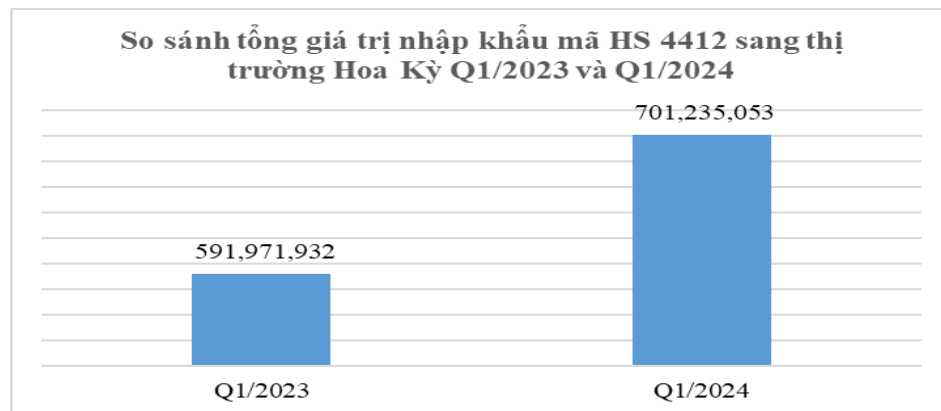
Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK năm 2022	Trị giá NK năm 2023	Thị phần năm 2022	Thị phần năm 2023	2022 so với 2023
Tổng NK vào Hoa Kỳ	4.375.812.028	2.674.756.075	100	100	-63,59
Trung Quốc	338.787.028	172.943.746	7,74	6,47	-95,89
Ca-na-đa	509.591.490	451.583.729	11,65	16,88	-12,85
Ê-cu-a-đô	86.064.660	83.887.253	1,97	3,14	-2,60
Việt Nam	696.187.744	375.367.946	15,91	14,03	-85,47
In-đô-nê-xi-a	739.204.176	314.973.635	16,89	11,78	-134,69
Ma-lai-xi-a	218.594.042	85.872.493	5,00	3,21	-154,56
Bra-xin	438.196.582	248.051.630	10,01	9,27	-76,66

Số liệu từ IHS Markit

Các thị trường xuất khẩu chính của sản phẩm gỗ dán sang Hoa Kỳ cũng cho thấy sự sụt giảm nghiêm trọng về kim ngạch xuất khẩu của mặt hàng này. Các thị trường lớn mà Hoa Kỳ nhập khẩu gỗ dán như Trung Quốc, Việt Nam, In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a đều có trị giá nhập khẩu thấp hơn cùng kỳ năm trước đó. Trong đó có In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a là 2 thị trường có sự sụt giảm mạnh nhất lên đến từ 154% và 134% so với cùng kỳ năm 2022. Trung Quốc giảm đến gần 96% kim ngạch xuất khẩu gỗ dán. Việt Nam vẫn duy trì vị trí thứ 2 về kim ngạch xuất khẩu gỗ dán cứng sang Hoa Kỳ, chỉ xếp sau Ca-na-da, tuy nhiên năm 2023 ghi nhận nhập khẩu mặt hàng này vào Hoa Kỳ từ Việt Nam giảm đến 85,47% so với năm 2022. Trong nhóm dẫn đầu chỉ có Ca-na-đa và Ê-cu-a-đo là có sự suy giảm thấp nhất dưới mức 12,9%.

**Biểu đồ 2: So sánh tổng giá trị nhập khẩu mã HS 4412 sang thị trường Hoa Kỳ Q1/2023 và Q1/2024**

Đvt: USD



Số liệu từ IHS Markit

Sang đến đầu năm 2024, thị trường gỗ dán Hoa Kỳ cho thấy sự khởi sắc sau một năm ảm đạm của toàn ngành. Tổng giá trị nhập khẩu mã HS 4412 sang thị trường Hoa Kỳ đạt mức hơn 701 triệu USD, tăng 15,58 % so với quý 1 năm 2023.

Các thị trường top đầu xuất khẩu gỗ dán cứng sang Hoa Kỳ cũng cho thấy dấu hiệu khởi sắc trong 3 tháng đầu năm nay. Đặc biệt, khu vực Đông Nam Á bao gồm Việt Nam, In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a là 3 quốc gia có dấu hiệu tăng trưởng rõ rệt nhất. Kim ngạch xuất khẩu gỗ dán cứng của Việt Nam đạt 125,29 triệu USD, tăng tới gần 45% so với cùng kỳ năm trước đó và đặc biệt đưa Việt Nam trở thành quốc gia dẫn đầu về kim ngạch xuất khẩu gỗ dán cứng sang Hoa Kỳ. Vị trí thứ 2 thuộc về Ca-na-đa với 112,5 triệu USD trị giá xuất khẩu gỗ dán cứng và tiếp sau đó là In-đô-nê-xi-a với 85,5 triệu USD trị giá xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Trong các thị trường lớn nhất, chỉ có Trung Quốc và Ê-cu-a-đo là suy giảm về kim ngạch xuất khẩu gỗ dán cứng nhưng chỉ ở mức giảm dưới 14%.

## 2.2. Tình hình nhập khẩu nhóm hàng mã HS 4412 từ Việt Nam sang Hoa Kỳ

Việt Nam được đánh giá có tiềm năng lớn trên thị trường ván ép thế giới do có nguồn rừng trồng phong phú cung cấp nguyên liệu thô cần thiết cho sản xuất ván ép. Ngoài ra, Việt Nam có nền kinh tế đang phát triển nhanh chóng, dẫn đến nhu cầu về vật liệu xây

dựng và đồ nội thất ngày càng tăng.

**Bảng 2: Các nguồn cung ứng chính mã HS 4412 vào thị trường Hoa Kỳ năm 2022 & 2023**

Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK năm Q1/2023	Trị giá NK năm Q1/2024	Thị phần năm Q1/2023	Thị phần năm Q1/2024	Q1/2024 so với Q1/2023
Tổng NK vào Hoa Kỳ	591.971.932	701.235.053			15,58
Trung Quốc	43.957.517	38.647.937	7,43	5,51	-13,74
Ca-na-đa	109.128.992	112.584.690	18,43	16,06	3,07
Ê-cu-a-đo	23.534.062	21.790.804	3,98	3,11	-8,00
Việt Nam	68.940.884	125.295.995	11,65	17,87	44,98
In-đô-nê-xi-a	59.623.139	85.542.086	10,07	12,20	30,30
Ma-lai-xi-a	15.576.211	27.197.531	2,63	3,88	42,73
Bra-xin	50.783.696	65.230.532	8,58	9,30	22,15

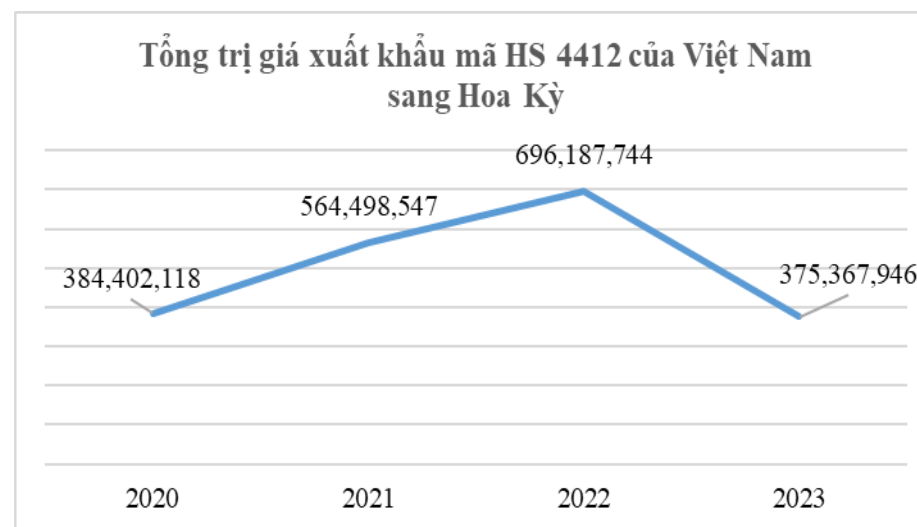
Số liệu từ IHS Markit

Những năm gần đây, Việt Nam cũng đã và đang đầu tư vào việc hiện đại hóa các cơ sở sản xuất ván ép, điều này giúp nâng cao tính cạnh tranh hơn về chi phí và chất lượng so với các nhà sản xuất ván ép khác trong khu vực.

Chịu ảnh hưởng chung từ tình hình kinh tế tại Mỹ và trên thế giới khiến nhu cầu mua các sản phẩm gỗ sọt giảm, trị giá xuất khẩu mặt hàng gỗ từ Việt Nam sang Hoa Kỳ cũng giảm mạnh vào năm 2023, chỉ đạt mức hơn 375,3 triệu USD, thấp hơn nhiều so với mức cao nhất được ghi nhận vào năm 2022.

**Biểu đồ 3: Tổng trị giá xuất khẩu mã HS 4412 của Việt Nam sang Hoa Kỳ**

Đvt: USD

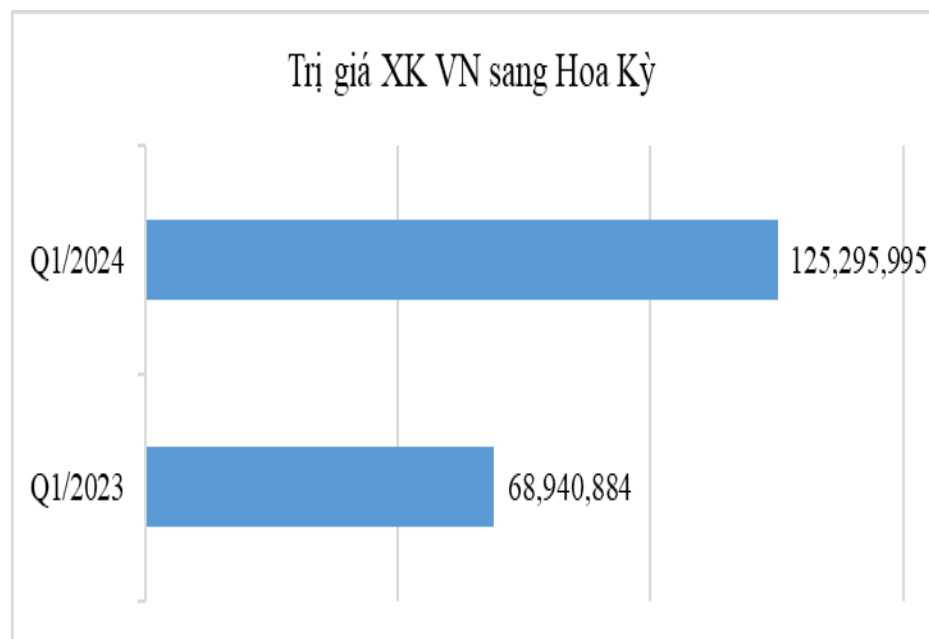


Số liệu từ IHS Markit



Tuy nhiên, sang đến đầu năm nay, tình hình ẩm đạm của thị trường gỗ dán cứng đã có bước chuyển mình tích cực, Việt Nam trở thành thị trường xuất khẩu gỗ dán sang Hoa Kỳ có mức tăng trưởng cao nhất là vươn lên vị trí số 1 trong các thị trường hàng đầu mà Hoa Kỳ nhập khẩu mặt hàng này. Tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ dán cứng sang Hoa Kỳ của Việt Nam quý I năm 2024 đạt 125,29 triệu USD, tăng hơn 70% so với cùng kỳ quý I năm 2023

**Biểu đồ 4: Trị giá xuất khẩu mã HS 4412 của Việt Nam sang Hoa Kỳ Q1/2023 và Q1/2024**



Số liệu từ IHS Markit

### 3. Cảnh báo và khuyến nghị

Xuất khẩu gỗ dán của Việt Nam đã tăng nhanh trong những năm gần đây, với giá trị xuất khẩu từ 774 triệu USD năm 2018 đã vọt lên 1,2 tỷ USD vào năm 2021, trong đó thị trường Hoa Kỳ đạt 564,4 triệu USD.

Hoa Kỳ đã chính thức áp thuế chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) đối với sản phẩm cùng loại nhập khẩu từ Trung Quốc kể từ tháng 11 năm 2017.

Tháng 10 năm 2019, Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới Hoa Kỳ (CBP) thông báo chính thức điều tra trốn tránh nghĩa vụ nộp thuế (evasion) đối với một số công ty Hoa Kỳ nhập khẩu gỗ dán từ Việt Nam. Tháng 6 năm 2020, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã khởi xướng điều tra lẩn tránh biện pháp PVTM (circumvention) đối với toàn bộ sản phẩm gỗ dán nhập khẩu từ Việt Nam.

Sau nhiều lần gia hạn, DOC đã ban hành kết luận cuối cùng của vụ việc vào tháng 7 năm 2023. Theo kết luận này, sản phẩm gỗ dán nhập khẩu từ Việt Nam vào Hoa Kỳ nếu có lợi sử dụng nguyên liệu là ván bóc nhập khẩu từ Trung Quốc bị coi là lẩn tránh biện pháp PVTM đang áp dụng với gỗ dán nhập khẩu từ Trung Quốc. Gỗ dán từ Việt Nam nếu có lợi sử dụng nguyên liệu là ván bóc sản xuất tại Việt Nam hoặc tại các nước khác thì không bị coi là lẩn tránh.

DOC cho phép các nhà xuất khẩu Việt Nam đủ điều kiện tham gia cơ chế tự xác nhận để được loại trừ khỏi biện pháp. Do đó, các doanh nghiệp xuất khẩu sang Hoa Kỳ được tham gia cơ chế tự xác nhận cần lưu ý không sử dụng ván bóc nhập khẩu từ Trung Quốc để làm nguyên liệu sản xuất lõi gỗ dán và lưu giữ hồ sơ, chứng từ truy xuất nguồn gốc nguyên liệu một cách khoa học để chứng minh với cơ quan có thẩm quyền của Hoa Kỳ khi có yêu cầu kiểm tra xác minh.

Quý I năm 2024, kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm gỗ dán của Việt Nam thuộc đối tượng xem xét sang Hoa Kỳ đạt 112,7 triệu USD, giảm 1% so với Quý IV năm 2023 nhưng đã tăng đến 95,6% so với Quý I năm 2023. Kim ngạch của Việt Nam chiếm 33,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ.

Sau một thời gian giảm mạnh do ảnh hưởng của cuộc điều tra lẫn tránh biện pháp PVTM của DOC, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm này đang có xu hướng tăng trở lại. Do vậy, cần tiếp tục thực hiện việc kiểm tra giám sát đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm này để ngăn chặn các hành vi chuyển tải bất hợp pháp, mạo nhận xuất xứ Việt Nam.